

Kịch bản phát triển đô thị đến năm 2010

Bộ GTVT

1. Những chỉ số kinh tế-xã hội cần thiết đối với quy hoạch tổng thể giao thông

- Dân số (TPHCM và các tỉnh lân cận)
- Tổng số học sinh (cấp 1, 2 và 3) tại nơi ở và tại trường
- Số lượng công nhân (Nông ngư nghiệp, Sản xuất/Xây dựng, Dịch vụ) tại nơi ở và tại nơi làm việc
- Tỷ lệ sở hữu xe hơi, xe máy và xe đạp
- Thu nhập GDP/người

2. Cơ cấu kinh tế-xã hội tương lai đến 2020

Hạng mục		2002			2020		
		TPHCM	Các tỉnh lân cận	Tổng số trong khu vực nghiên cứu	TPHCM	Các tỉnh lân cận	Tổng số trong khu vực nghiên cứu
Dân số (triệu)		5.3	2.2	7.5	9.5	3.0	12.5
Số lượng học sinh (%)	Cấp 1	39.9	46.3	41.8	40.7	43.2	41.3
	Cấp 2	37.5	42.3	38.9	37.0	39.2	37.5
	Cấp 3	22.5	11.5	19.3	22.2	17.6	21.2
	Tổng số	100.0	100.0	100.0	100.0	100.0	100.0
Số lượng công nhân (%)	Nông ngư nghiệp	4.7	16.6	8.1	1.0	10.0	3.2
	Sản xuất/xây dựng	32.6	36.0	33.6	30.0	40.0	32.4
	Dịch vụ	62.7	47.4	58.3	69.0	50.0	64.4
	Tổng số	100.0	100.0	100.0	100.0	100.0	100.0
Sở hữu phương tiện (% hộ gia đình)	Xe hơi	1.7	1.4	1.6	20.0	15.0	18.7
	Xe máy	92.6	87.9	91.2	79.0	80.0	79.3
	Không có phương tiện	5.7	10.7	7.3	1.0	5.0	2.0

3. Ba kịch bản phát triển đô thị

a. Kịch bản phát triển khuynh hướng

:Tiếp tục tập trung ở trung tâm thành phố và dọc hành lang giao thông chính

b. Kịch bản quy hoạch tổng thể

:Mô tả phát triển đô thị không tập trung thông qua các quy hoạch tổng thể

c. Kịch bản phát triển được đề xuất

:Kịch bản phát triển thực tế thông qua xem xét khuynh hướng phát triển hiện nay và chính sách của chính phủ

* Khái niệm cơ bản

- Khó khăn trong chọn lựa khuynh hướng cốt lõi của thị trường hiện nay,
- Khái niệm quy hoạch tổng thể nên gắn kết cùng với phát triển trong tương lai xét đến điều kiện tự nhiên/đất đai
- Đề dự báo cơ cấu kinh tế-xã hội tương lai dựa theo khuynh hướng phát triển hiện tại của khu vực trung tâm.
- Nhằm lựa chọn một số hành lang phát triển có tiềm năng phát triển đô thị cao, có thể được phát triển một cách chiến lược thông qua áp dụng hệ thống vận chuyển có khối lượng lớn.
- + *Hành lang Tây-Bắc* (Quốc lộ 22 đến Hóc Môn / Củ Chi)
- + *Hành lang hướng Tây* (Tỉnh lộ 10 đến Bình Chánh / Đức Hòa)
- + *Hành lang Đông Bắc* (Xa lộ Hà Nội đến Thủ Đức / Quận 9 / Dĩ An)
- Đề kiểm nghiệm các dự án phát triển đô thị được nêu rõ trong các quy hoạch tổng thể (chẳng hạn như khu công nghiệp, trung tâm đô thị mới, khuôn viên đại học), thông qua xem xét các điều kiện đất đai và tiềm năng phát triển đô thị.
- Kiểm soát dân số ở các khu vực có mật độ cao theo những tiêu chuẩn sau đây (mật độ thuần):
 - a) Các quận trọng điểm ít hơn 800 người/ha
 - b) Các quận ven nội thành ít hơn 500 người/ha
 - c) Các quận ngoại vi mới phát triển ít hơn 250 người/ha

* Dự báo phân bổ của công nhân ngành dịch vụ [Vị trí các ngành dịch vụ]

Phân bổ ngành kinh doanh thương mại theo cấp độ khu vực, những chính sách quy hoạch tổng thể bao gồm:

- Quận 1, 3, 10 và 5, 6 (các trung tâm đô thị trọng điểm hiện nay)
- Quận 2 (trung tâm đô thị mới Thủ Thiêm)
- Quận 9 (Khuôn viên các trường Đại học và khu vực Nghiên cứu & phát triển)
- Quận 7 (Nam Saigon)

- Quận 12 (Công viên phần mềm Quang Trung)
- Củ Chi và Hóc Môn (khu phức hợp đô thị mới)
- Bình Chánh (Khu công nghiệp cao Tân Tạo)
- Các thị xã (Thủ Dầu Một, thành phố Biên Hòa, thị xã Tân An)

Trích tài liệu Hội thảo chuyên đề "Đô thị hóa và cuộc sống đô thị trong tương lai ở Việt Nam - Bàn về không gian công cộng trong đô thị" tháng 08/2005